TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 255/2026/HS-ST
Ngày: 23-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Lương Thị Bích Trâm

Ông Trần Quang Nhiên

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Anh Thư – Thư ký viên Toà án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Dương Hải Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 255/2026/TLST-HS ngày 05/6/2026, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 369/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Võ Văn M, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1997 tại: Quảng Trị; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn G, xã T, tỉnh Quảng Trị; Chỗ ở: Nhà trọ số 156/56, tổ B, khu phố C, phường L, tỉnh Đồng Nai (nay là Thành phố Đ); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Văn H; con bà: Nguyễn Thị N; Có vợ tên Nguyễn Thị Thu P; Có 01 người con, sinh năm 2025; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2025 (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 17/12/2025, Tổ tuần tra Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước số A S, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Võ Văn M đang ngồi trên xe máy biển số: 73H1 - 355.79, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, phát hiện ở baga xe có 01 balo vải màu đen, bên trong có 01 giàn pháo hoa nổ (loại 138 viên), phía sau yên xe có 01 thùng xốp, bên trong có 02 giàn pháo hoa nổ (loại 138 viên) và 01 giàn pháo hoa nổ (loại 100 viên). Tại thời điểm kiểm tra, M không xuất trình

được hóa đơn, chứng từ đối với số lượng pháo hoa nêu trên. Tổ tuần tra tiến hành tạm giữ tang vật, đưa M về trụ sở Công an phường A lập hồ sơ ban đầu, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H thụ lý giải quyết.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Võ Văn M khai nhận như sau: Khoảng đầu tháng 12/2025, thông qua mạng xã hội Z, M quen biết với một người phụ nữ sử dụng tài khoản Zalo tên "Nga B". Do cần tiền tiêu xài cá nhân và biết "Nga B" đang cần thuê người vận chuyển pháo hoa nổ (loại pháo hoa nổ thuộc hàng cấm, nhập lậu, không có hóa đơn, chứng từ) để bán cho khách mua của "Nga B" nên M đã thỏa thuận sẽ đi giao pháo cho "Nga B" để được trả công. Ngày 16/12/2025, "Nga B" nhắn tin cho M nói M đến khu vực T Mầm non "Hoa Sen", địa chỉ 510 đường Đ, phường T, Thành phố Đ lấy 100 viên pháo bi nổ về cất giữ, khi nào "Nga B" yêu cầu thì đi giao cho khách, M đồng ý. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, M điều khiển xe máy biển số 73H1 – 355.79 đến điểm hẹn. Tại đây, có một người đàn ông (khoảng 40 tuổi, không rõ lai lịch) đi xe máy (không rõ đặc điểm xe) giao cho M 100 viên pháo bi nổ. M chở số pháo này về nhà cất giữ, chờ "Nga B" kêu giao cho khách. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 17/12/2025, N tiếp tục nhắn tin cho M, nói M đến khu vực trường Mầm non "Hoa Sen" lấy thêm 03 giàn pháo hoa nổ (loại 138 viên) và 01 giàn pháo hoa nổ (loại 100 viên) giao cho khách hàng sử dụng tài khoản Messenger "Tu Nguyen", tại trước số A S, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh. "Nga B" thỏa thuận với M sau khi giao thành công số pháo trên, "Nga B" sẽ trả tiền công cho M 500.000 đồng, đối với tiền mua, bán pháo thì "Nga B" và "Tu Nguyen" tự thỏa thuận và thanh toán với nhau. Khoảng 09 giờ cùng ngày, M điều khiển xe máy biển số 73H1 - 355.79 đến điểm hẹn gặp 01 người đàn ông giao cho M 01 bao nylon có chữ "Đạm P", bên trong có 03 giàn pháo hoa nổ (loại 138 viên) và 01 giàn pháo hoa nổ (loại 100 viên). M đi về phòng trọ, lấy 01 giàn pháo hoa nổ (loại 138 viên) cho vào balo vải màu đen để ở baga xe 73H1 - 355.79, còn lại 02 giàn pháo hoa nổ (loại 138 viên) và 01 giàn pháo hoa nổ (loại 100 viên), M cho vào thùng xốp để ở phía sau yên xe và dùng dây cao su cột lại. Sau đó, M điều khiển xe chở số pháo hoa nổ trên đến trước nhà số A S, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng gần 10 giờ 50 phút cùng ngày, khi M dừng xe và ngồi trên xe chờ "Tu Nguyen" đến nhận pháo thì bị Tổ tuần tra Công an phường A kiểm tra, phát hiện và thu giữ toàn bộ tang vật như trên. Thời điểm bị kiểm tra, phát hiện, do chưa giao được pháo cho khách nên M chưa được "Nga B" trả công số tiền 500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) balo vải màu đen; 01 (một) thùng xốp; 01 (một) dây ràng, loại cao su có nhiều màu sắc; 01 (một) bao bì có màu nền trắng, trên bao có ghi chữ "Đạm Phú Mỹ"; 01 (một) xe môtô, biển số 73H1 - 35579, nhãn hiệu YAMAHA màu đen, số khung: RLCUG0610HY613722, số máy: G3D4E-639453; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, số I: 351246300634197, số thuê bao 0369397118; 01 (một) thùng giấy cat tông, trên giấy niêm phong có chữ ký của Đỗ Minh Q, Huỳnh Tấn Đ và hình mọc dấu tròn đỏ Phân viên Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 6111/KL-KTHS, ngày 24/12/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

Mẫu ký hiệu M1 gồm: 02 khối hình chữ nhật có kích thước 30cm x 30cm x10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ nước ngoài bên trong mỗi khối có 138 ống; 01 khối chữ nhật có kích thước 20cm x 20 cm x 12cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ nước ngoài bên trong mỗi khối có 100 ống. Kết quả mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khối lượng 13 kg.

Mẫu ký hiệu M2 gồm: 01 khối chữ nhật có kích thước 30cm x 30cm x10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ nước ngoài bên trong mỗi khối có 138 ống. Kết quả mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khối lượng 5,2 kg.

Mẫu ký hiệu M3 gồm: 01 túi nylon chứa các mẫu vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,5cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh. Kết quả mẫu ký hiệu M3 gửi giám định là pháo nổ. Khối lượng 0,5 kg.

Bản cáo trạng số: 36/CT-VKS-KV3 ngày 03/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Võ Văn M về tội: "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c Khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Võ Văn M về tội "Buôn bán hàng cấm". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 190; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Võ Văn M với mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù; về vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Võ Văn M không có ý kiến bào chữa, không tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Võ Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo là phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận,

Bị cáo Võ Văn M đã có hành vi giúp cho đối tượng "Nga Bh" bán pháo nổ và bị Công an bắt quả tang và khám xét thu giữ với tổng khối lượng 18,7 kg pháo nổ nhằm mục đích hưởng lợi. Do đó, hành vi của bị cáo Võ Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Xét bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã giúp cho đối tưởng "Nga B" bán pháo nổ cho người khác để kiếm lời, hành vi của bị cáo là cố ý thực hiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước mà cụ thể là trật tự quản lý việc sản xuất, buôn bán hàng cấm là các loại pháo nổ, làm ảnh hưởng đến sự ổn định và phát triển của kinh tế Nhà nước. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhân thân chưa có tiền án tiền sự, mới phạm tội lần đầu; bản thân bị cáo được Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Quảng Trị xác nhận là lao động chính trong gia đình. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025) để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thực hiện hành vi mua bán pháo nổ, nên cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và đủ sức răn đe đối với những người khác có hành vi tương tự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo phạm tội vì mục đích hưởng lợi, tuy nhiên bị cáo khó khăn về kinh tế nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về khoản tiền thu lợi bất chính: Xét bị cáo tự khai giúp cho đối tượng N Bh bán pháo và Nga B sẽ trả tiền công cho bị cáo 500.000 đồng, tuy nhiên chưa bán được đã bị Công an bắt giữ nên chưa nhận được tiền 500.000 đồng. Do bị cáo chưa được hưởng lợi bất chính nên Hội đồng xét xử không xem xét buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính nêu trên.

[8] Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[9] Đối với đối tượng "Nga B" là người thuê Võ Văn M đi giao bán pháo nổ và đối tượng "Tu Nguyen" là người đặt mua pháo nổ của "Nga B". Do chưa

xác minh được nhân thân, lai lịch của các đối tượng nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào bắt được sẽ xem xét xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng:

Xét 01 (một) balo vải màu đen; 01 (một) thùng xốp; 01 (một) dây ràng, loại cao su có nhiều màu sắc; 01 (một) bao bì có màu nền trắng, trên bao có ghi chữ "Đạm P" là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng nữa nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Xét 01 (một) xe môtô, biển số 73H1 - 35579, nhãn hiệu YAMAHA màu đen, số khung: RLCUG0610HY613722, số máy: G3D4E-639453 do bị cáo Võ Văn M đứng tên chủ sở hữu, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, số Imei: 351246300634197, số thuê bao 0369397118 là tài sản cá nhân của bị cáo M, sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu sung ngân sách nhà nước.

01 (một) thùng giấy cát tông, trên giấy niêm phong có chữ ký của Đỗ Minh Q, Huỳnh Tấn Đ và hình mọc dấu tròn đỏ Phân viên Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định. Xét đây là vật phạm pháp, nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2025 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 190; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Xử phạt bị cáo Võ Văn M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Buôn bán hàng cấm". Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2025.

Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2025.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thùng giấy cát tông, trên giấy niêm phong có chữ ký của Đỗ Minh Q, Huỳnh Tấn Đ và hình mọc dấu tròn đỏ Phân viên Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) balo vải màu đen; 01 (một) thùng xốp; 01 (một) dây ràng, loại cao su có nhiều màu sắc; 01 (một) bao bì có màu nền trắng, trên bao có ghi chữ "Đạm P".

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) xe môtô, biển số 73H1 - 35579, nhãn hiệu YAMAHA màu đen, số khung: RLCUG0610HY613722, số máy:

G3D4E-639453; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, số Imei: 351246300634197, số thuê bao 0369397118.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2026 tại Ban Chỉ huy Quân sự phường A, Thành phố Hồ Chí Minh và ngày 23/06/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 thuộc Thi hành án dân sự Thành phố H).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3;
- Cơ quan CSĐT Công an TpHCM;
- Phòng PV 06-Công an TpHCM;
- Bộ phận THA HS TAND khu vực 3;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thanh Tiền